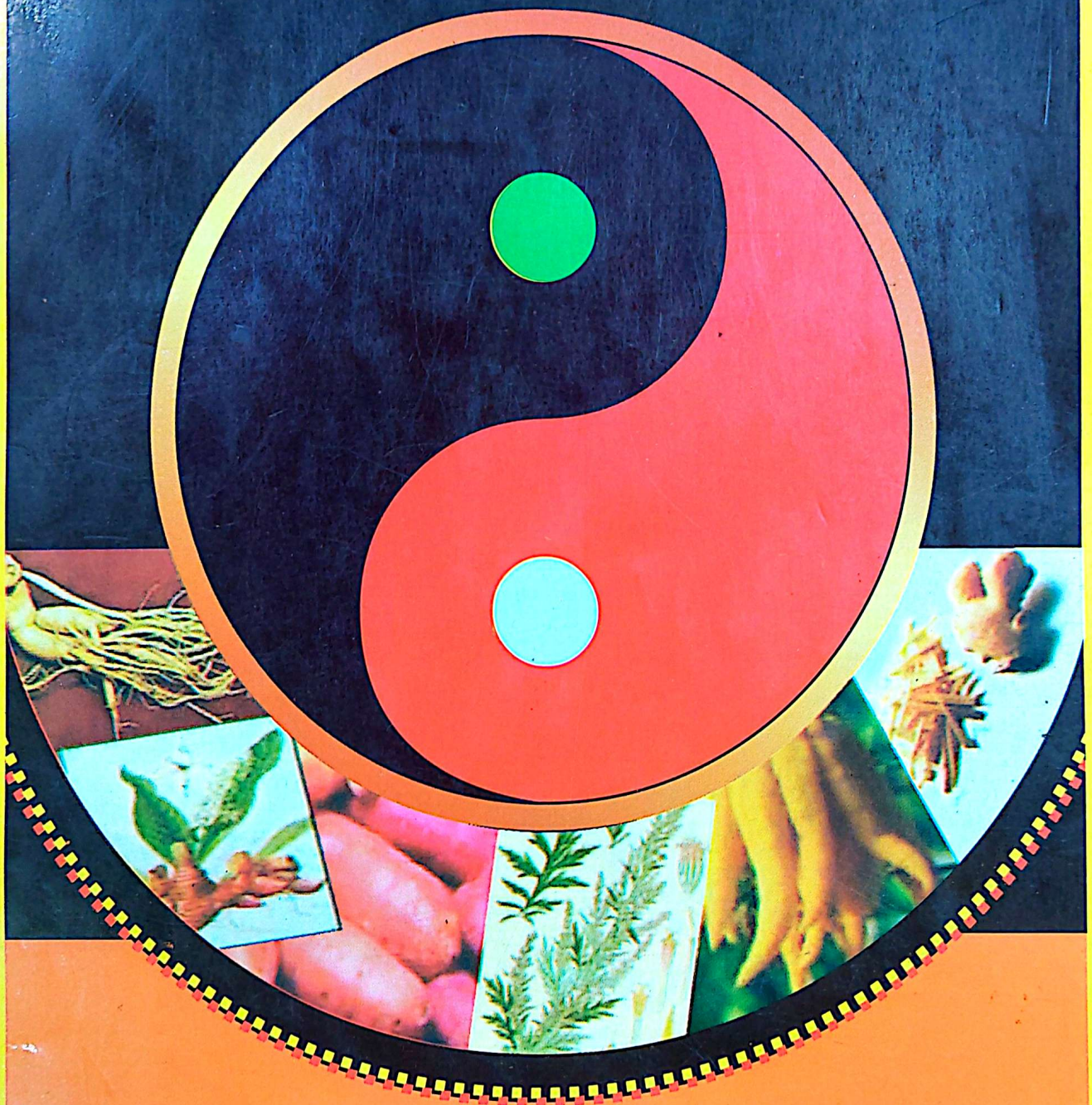


Y sư Lê Minh



CHỮA BỆNH NAN Y

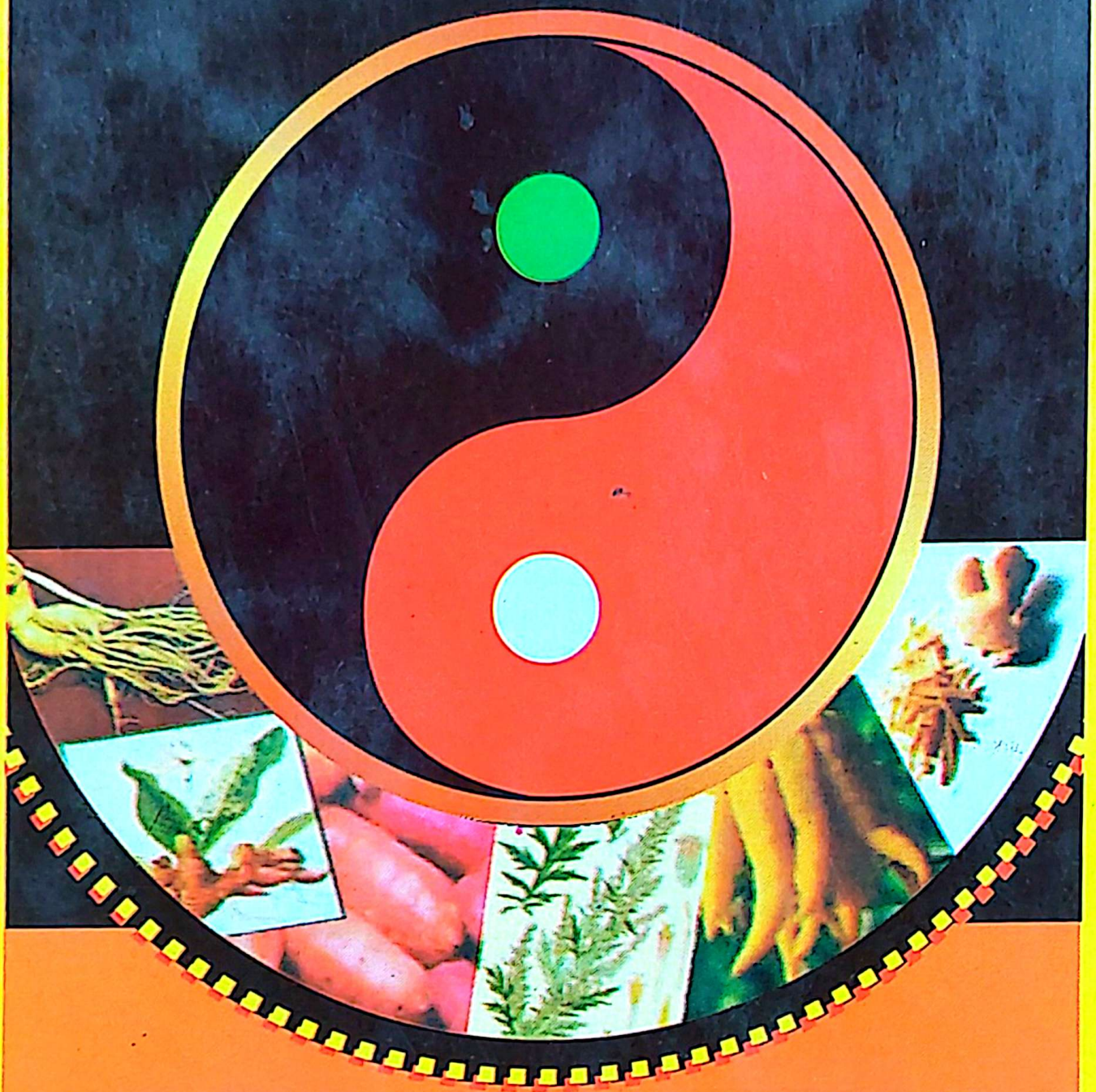
BẰNG

Y HỌC CỔ TRUYỀN

 Nhà xuất bản văn hóa thông tin

Được quét bằng CamScanner

Y sư Lê Minh



CHỮA BỆNH NAN Y

BẰNG

Y HỌC CỔ TRUYỀN

Nhà xuất bản văn hóa thông tin

Được quét bằng CamScanner

CHỮA BỆNH NAN Y
BẢNG Y HỌC CỔ TRUYỀN

Y HỌC THỰC TIỄN ĐÔNG Y

MST: 0314140689

DD: 0777.000.115 - 0925.000.115

ĐC: 88 Hải Thượng Lãn Ông, P.10, Q.5, Tp HCM

Y SƯ LÊ MINH

CHỮA BỆNH NAN Y bằng y học cổ truyền

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

MỤC LỤC

Chữa bệnh chứng khó và cấp cứu	7
Chương I : Ngất chết các loại	
A. Chữa tắc cổ họng gần chết	9
B. Chết ngất do suy nhược	9
Chương II: Chữa bệnh khó	12
II.1. Say tàu xe; máy bay, ô tô, tàu thủy...	12
II. 2. Hen suyễn (Hen phế quản)	14
1. Hen hàn (lạnh)	14
2. Triệu chứng hen nhiệt	17
3. Vị trí tác dụng huyết	21
II. 3. Tắc động mạch (Thoát thư)	23
II. 4: Không thấy mạch đập cả hai tay	24
II. 5. Chữa bệnh Tiểu đường (Tiêu khát, đái đường)	26
II. 6. Chữa tiêu khát bằng bài thuốc cổ truyền - Dân tộc (Nam dược của Tuệ Tĩnh)	29
II. 7. Bệnh cổ trướng	37
Chương III : Yếu tố cơ bản gây bệnh và cách chữa	44
III. 1. Yếu tố bên ngoài (ngoại nhân) gây bệnh đến con người gồm có 6 khí và 7 tình	44
III. 2. Yếu tố bên trong (nội nhân)	44
III. 3. Yếu tố bất nội ngoại nhân	45
III. 4. Bốn phạm của mỗi con người	45

Chương IV: Bệnh mất ngủ	57
IV.1. Cách chữa bao trùm	57
(1). Âm hư hỏa vượng	59
(2). Tâm Can Thận âm hư	60
(3). Tâm Tỳ đều hư	61
(4). Thận âm, thận dương đều hư	61
(5). Chữa mất ngủ bằng thuốc Nam	63
(6). Chữa mất ngủ bằng bài thuốc y cổ truyền	63
(7). Số bài thuốc bổ âm tinh an thần chữa mất ngủ cho bệnh nhân sinh hoạt tinh dục quá mức...	70
Chương V: Bệnh chứng về đờm (đàm) và ẩm	78
A. Chữa đàm bằng thuốc Nam	78
B. Chữa đàm bằng thuốc cổ truyền	83
Chương VI: Bệnh chứng teo phổi (Phế nuy)	88
Chương VII: Chữa bệnh phế ung (Mọt phổi)	92
Chương VIII: Nôn mửa	95
Chương IX: Nấc (Khí ngược xông lên)	102
A. Chữa nấc bằng thuốc nam	102
B. Chữa nấc bằng bài thuốc y cổ truyền	104
Chương X: Ợ hơi	107
Chương XI: Nuốt chua	110
Chương XII: Xổn xáo (cồn cào)	112
Chương XIII: Bệnh khí	114
Chương XIV: Đầy ách	114
Chương XV: Thủy thông	125
A. Thuốc chữa thủy thũng bằng thuốc Nam	126
B. Chữa phù bằng bài thuốc cổ truyền	128
Chương XVI: Chứng uất tích tụ - Quan cách	134
I. Chứng uất (Tắc lại)	134

II. Tích tụ	136
III. Quan cách	140
Quan - cách bằng y học cổ truyền	141
Chương XVII: Bệnh ngoại khoa	146
I. Thũng độc	146
II. Ung thư cổ truyền	150
III. Đinh độc	159
IV. Phụ cốt thư	162
(Đau nhức trong xương đùi, trong xương đầu gối, xương chân)	
(I). Chữa đau nhức các khớp không sưng nóng đỏ	163
là do phong, hàn, thấp tý	
(II). Thoái hóa khớp	167
(III). Viêm khớp dạng thấp	168
(IV). Đau lưng cấp	171
Chương XVIII : Bệnh huyết áp cao, thấp	
(A). Huyết áp thấp	179
(B). Huyết áp cao	181
Chương XIX: Nhồi máu cơ tim	195
Chương XX: Cơ đau thắt ngực và thiếu máu cơ tim	200
Chương XXI: Bệnh nhiễm mỡ xơ mạch	207
Chương XXII: Thấp tim	214
Chương XXIII: Suy tim	220
Chương XXIV: Loạn nhịp tim	227
Chương XXV: Tâm phế mãn	233
Chương XXVI: Thương hạ mã phong	239
Chương XXVII: Đau đầu	241
Chương XXVIII: Chữa bệnh sinh dục tiết niệu	256
I. Thực chứng	256
II. Chữa sinh dục tiết niệu ở thể hư	261
II1. Tỳ dương hư	261
II2. Thận dương hư, mệnh môn hỏa suy	261

II3. Tỳ thận dương hư	262
II4. Thận âm hư	262
II5. Tỳ phế đều hư	264
III. Chữa số bệnh về sinh dục tiết niệu	264
III1. Viêm cầu thận cấp tính	264
III2. Do thủy thấp	265
III3. Do thấp nhiệt	266
III4: Viêm cầu thận mạn tính	267
III5. Liệt dương	271
Chương XXIX: Bệnh chứng thần kinh tạng, phủ và cách chữa	300
I. Hiện chứng bệnh của Tam âm - Tam dương	300
II. Hội chứng của Kinh dương minh Vị - Đại tràng (dây thần kinh và phủ dạ dày ruột già)	303
III. Hội chứng thiếu dương đởm - Tam tiêu (Triệu chứng của dây thần kinh mặt và 3 tiêu)	304
IV. Hội chứng Thái âm Tỳ phế	
V. Hội chứng thiếu âm tâm thận (Triệu chứng của kinh và Tạng tâm - thận)	305
VI. Hội chứng quyết âm tâm - can	305
Chương XXX: Bệnh sốt xuất huyết	309
Kinh nghiệm đặc hiệu về y học cổ truyền trong chẩn trị	311
Bài I. "... Không biết tiết dục đều có thể gây ra âm thịnh ở trong thận".	311
Bài II. Chứng trạng và chữa chứng đơn nhiệt làm vong âm, làm chết người	313
Bài III. Nhiệt hại khí và huyết	315
Bài IV. Phép bổ dương tiếp âm - bổ âm tiếp dương	317
Bài V. Thuốc khí huyết phải nương tựa nhau mới có thể thành công	
Phụ chú ở bài IV:	320
Bài VI. Có khi bổ thận không bằng bổ tỳ và bổ tỳ không bằng bổ thận	320
Bài VII. Khí hư, hỏa hư - Huyết hư thủy hư	322

Bài VIII. Âm hư phát nhiệt, dương hư hạ hãm	326
Bài IX. Long là vật thuộc dương (do mệnh môn hỏa biến thể gọi là Long Hỏa)	330
Bài X. Các bệnh đều gốc ở thận và bổ hỏa lại trọng dụng thực địa	329
Bài XI. Bài bổ trung có dùng vị Dương quy và dùng nhâm bài này	333
Bài XII. Chữa đờm không có phép bổ cũng không có phép công	335
Bài XIII. Dùng nhâm bài Tứ quân, Tứ vật và Bát trăn	338
Bài XIV. Cơ thể con người có một bầu Thái cực và cách bổ thần	341
Bài XV. Bát trăn tân phương (của Trương Cảnh Nhạc do Trương Quốc Bảo biên dịch từ Sách Trung Quốc)	343
Chương I. Bổ trăn	343
Chương II: Hòa trăn (gồm: a) Nhận thức, b) Những bài thuốc)	358
Chương III: Công trăn (Thổ - nôn... Tả tán)	367
Chương IV: Tán trăn	369
Chương V: Hàn trăn	377
Chương VI. Nhiệt trăn	386
Chương VII: Cố trăn (cố sáp)	396
Chương VIII: Nhân trăn	401
Sách tham khảo chính	423